TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 217/2020/QĐST–HNGĐ	*C, ngày 11 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 370/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1987
Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Phạm Thị O, sinh năm 1991
Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Ng và chị Phạm Thị O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Phạm Thị O tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Phạm Thị O thỏa thuận như sau: Chị Phạm Thị O được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Chí Đ, sinh ngày 18.7.2011 và cháu Nguyễn Nghi Đ, sinh ngày 06.9.2017. Anh Nguyễn Văn Ng không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Ng không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Phạm Thị O thống nhất trong thời gian chung sống không có tài sản chung và không có nợ ai, cũng không ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Phạm Thị O mỗi người phải chịu số tiền là 75.000 đồng. Anh Ng và chị O thống nhất do anh Ng nộp thay cho chị O, nên anh Ng phải chịu toàn bộ án phí số tiền là 150.000 đồng. Anh Ng có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005640 ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Sau khi đối trừ, anh Ng được nhận lại số tiền là 150.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Lê Thị Trúc Hằng